CTCP VICEM Bao bì Bút Sơn (HNX: BBS)

FireAnt

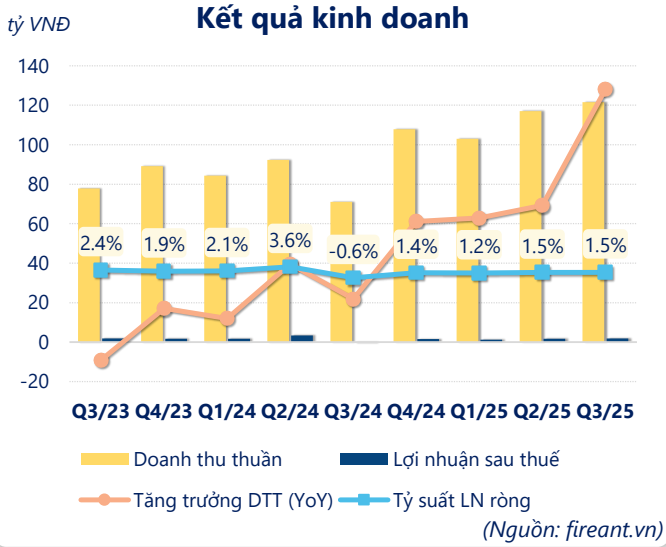
Ngày 30/09/2025	11,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-10.0%	**-24.7%**	**8.8%**

ROE — Q3/25: **5.9%** | +/- YoY: ▼ 0.1%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	122 tỷ VNĐ	▲ 5.00 ▲ 4.0%	▲ 50.9 ▲ 71.1%
LN gộp	8.49 tỷ VNĐ	▼ 0.94 ▼ 10.0%	▲ 3.10 ▲ 57.5%
LN thuần	2.28 tỷ VNĐ	▲ 0.17 ▲ 8.0%	▲ 1.54 ▲ 208%
LN sau thuế	1.87 tỷ VNĐ	▲ 0.15 ▲ 8.7%	▲ 2.27 ▲ 567%

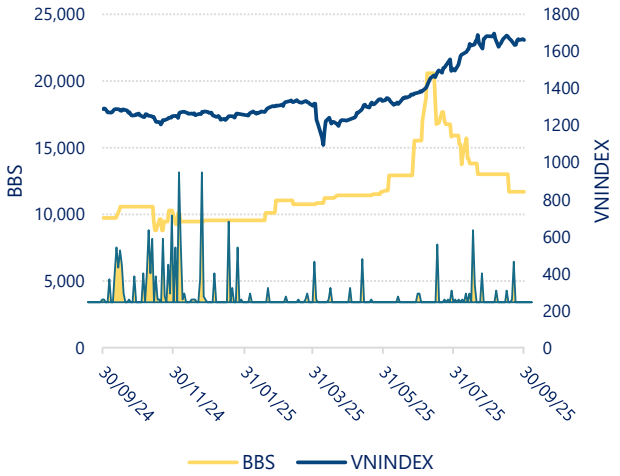
	9T 2025	YoY
DT thuần	342 tỷ VNĐ	▲ 94.0 ▲ 38.0%
LN gộp	25.1 tỷ VNĐ	▼ 2.00 ▼ 7.5%
LN thuần	5.91 tỷ VNĐ	▼ 1.16 ▼ 16.3%
LN sau thuế	4.83 tỷ VNĐ	▲ 0.14 ▲ 3.1%

Kết quả kinh doanh



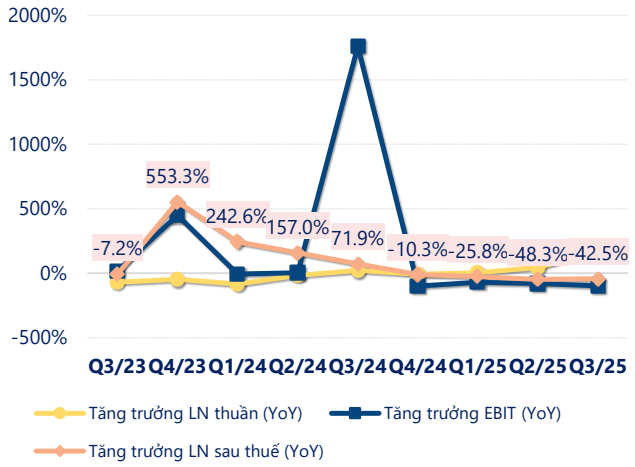
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



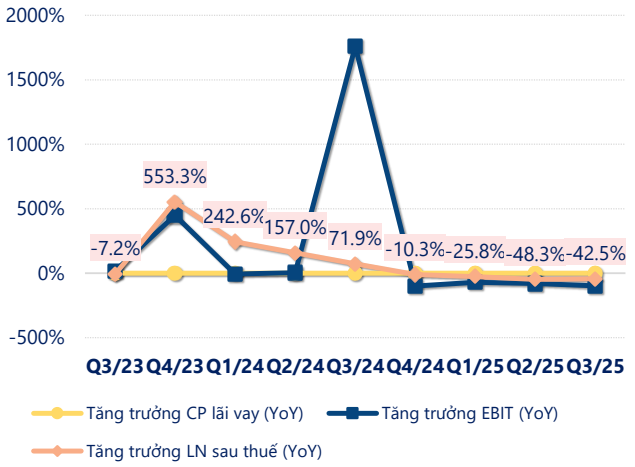
CTCP VICEM Bao bì Bút Sơn (HNX: BBS)

Tăng trưởng lợi nhuận



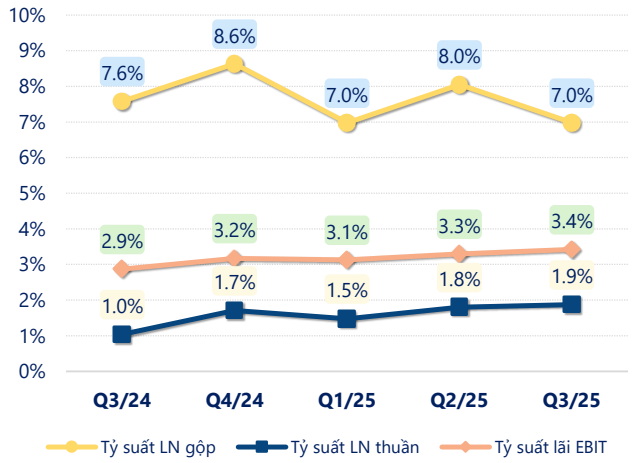
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



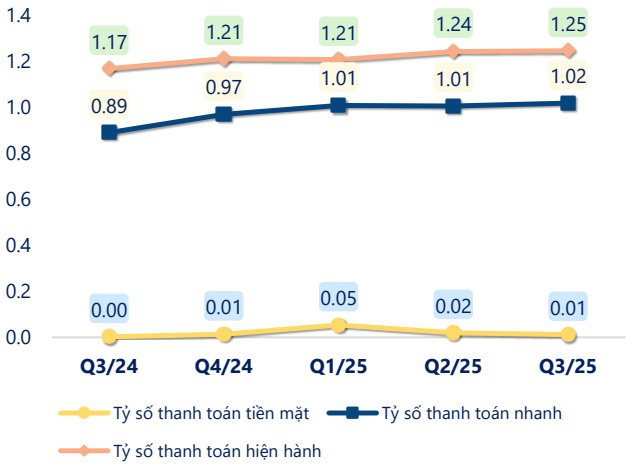
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



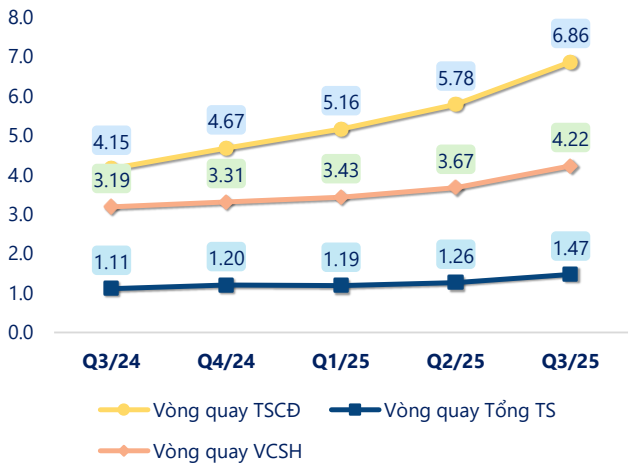
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



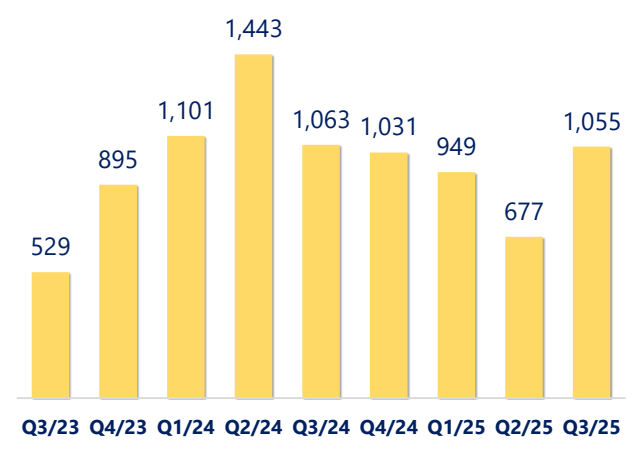
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

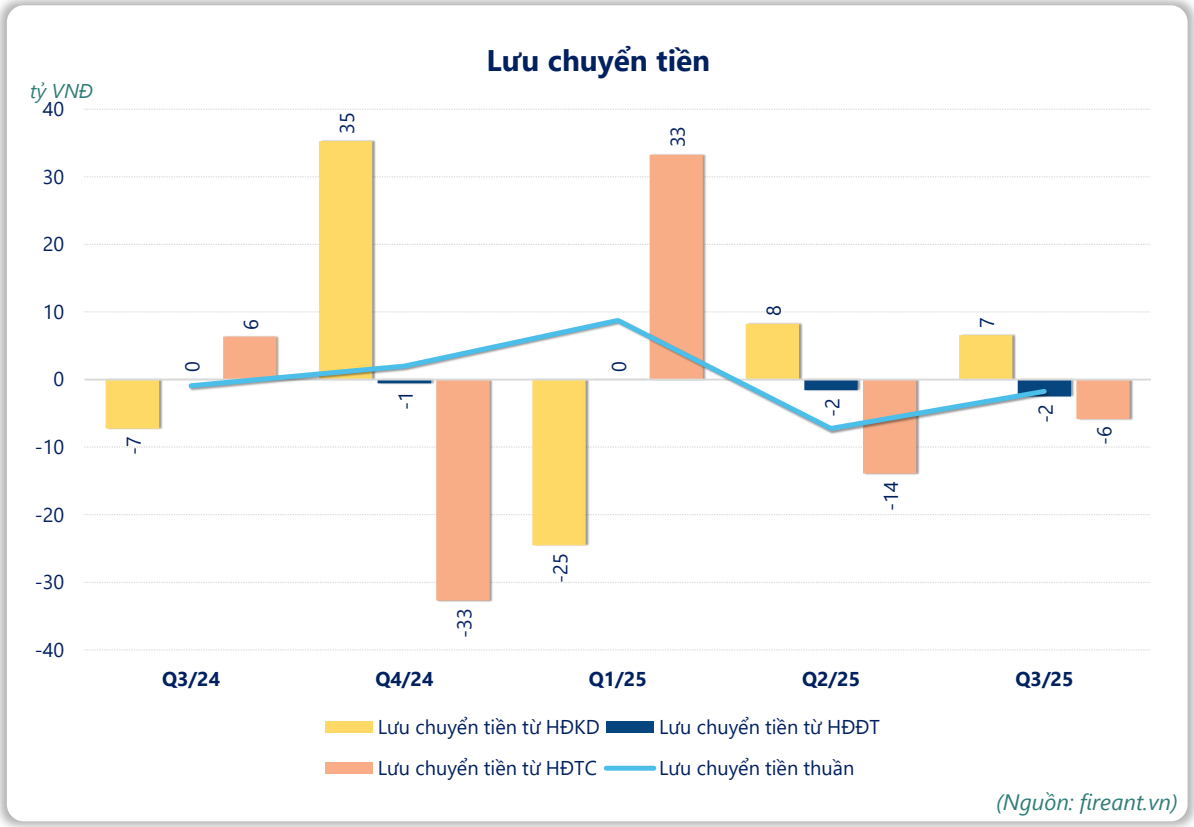


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP VICEM Bao bì Bút Sơn (HNX: BBS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**122**	**71.1**	**71.1%**	**342**	**248**	**38.0%**
Giá vốn hàng bán	113	65.7	72.2%	317	221	43.6%
Lợi nhuận gộp	8.49	5.39	57.5%	25.1	27.1	-7.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	14.8%
Chi phí TC	1.81	1.61	12.7%	5.17	5.31	-2.6%
Chi phí lãi vay	1.81	1.61	12.7%	5.17	5.31	-2.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.50	1.00	49.6%	4.54	4.60	-1.2%
Chi phí QLDN	**2.90**	**2.05**	**41.5%**	**9.48**	**10.1**	**-6.6%**
LN thuần từ HĐKD	2.28	0.74	208%	5.91	7.07	-16.3%
Lợi nhuận khác	**0.07**	**-0.30**	**123%**	**0.16**	**-0.26**	**163%**
LN trước thuế	2.35	0.44	434%	6.07	6.81	-10.8%
Lợi nhuận sau thuế	**1.87**	**-0.40**	**567%**	**4.83**	**4.69**	**3.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.87**	**-0.40**	**567%**	**4.83**	**4.69**	**3.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)